TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HSST.
Ngày 23 tháng 8 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Vinh, ông Quàng Văn Cương.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở UBND xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành P, sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 4, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 2/12; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Thành P1, sinh năm 1931, con bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ Lèo Thị T3, có 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2017, đến nay có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành P1, sinh năm 1931. Trú tại: Tiểu khu 4, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 26 tháng 4 năm 2017 Nguyễn Thành P một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 26K1-083.93 mang theo 4.500.000 đồng đến bản Phiêng Xa (Lào) gặp một người đàn ông dân tộc Mông đứng ở ven đường, P hỏi mua 1.000.000 đồng hêrôin và 3.500.000 đồng hồng phiến, người đàn ông nhất trí. Khoảng 15 phút sau người đàn ông quay lại, P đưa 4.500.000 đồng rồi nhận từ

người đàn ông 01 gói nilon màu xanh chứa 175 viên hồng phiến và 01 gói hêrôin, mua được ma túy P lấy ra 02 viên hồng phiến sử dụng, số ma túy còn lại P cất giấu dưới đế dép rồi điều khiển xe máy đi về đến bản N, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Đồn biên phòng Chiềng On – BĐBP tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

01 gói nilon bên trong chứa cục bột màu trắng nghi là hêrôin có trọng lượng 2,292 gam, trích ra 0,182 gam kí hiệu H1; 01 gói nilon bên trong chứa 173 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến có trọng lượng 16,235 gam, trích 04 viên trọng lượng 0,365 gam ký hiệu H2 (các mẫu H1, H2 gửi trưng cầu giam định); 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26K1-083.93; 01 điện thoại di động.

Tại kết luận giám định số 465/KLMT ngày 05/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất hêrôin; mẫu ký hiệu H2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 40/KSĐT-AN ngày 01/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử bị cáo Nguyễn Thành P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo P: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thành P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 2,11 gam Hêrôin và 15,87 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích mẫu gửi giám định.

Trả lại cho ông Nguyễn Thành P1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26 K1-083.93.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo, cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 26 tháng 4 năm 2017 Nguyễn Thành P đã có hành vi mua trái phép 2,292 gam hêrôin và 16,235 gam Methamphetamine với giá 4.500.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ.

Xét thấy tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép 2,292 gam hêrôin và 16,235 gam Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Thành Phong với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời, đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo Điều 194 Bộ luật hình sự.

Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 2,292 gam hêrôin tỷ lệ phần trăm là 45,84%, và 16,235 gam Methamphetamine, tỷ lệ phần trăm là 81,175%. Tổng tỉ lệ phần trăm của hai chất là 127,015%. Do vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, điểm o quy định " Có hai chất ma túy trở lên mà tổng trọng lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm g đến điểm n khoản 2 Điều này".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện một cách cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình có bố đẻ là ông Nguyễn Thành P1 tham gia kháng chiến Chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu tại bản án số 70/2011/HSST ngày 14/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, chấp hành xong án phạt ngày 01/9/2012, (đã được xóa án tích).

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng…". Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, do đó không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng nhập kho vụ án Nguyễn Thành P, có mẫu L1 = 2,11 gam, mẫu L2 = 15,87 gam. Xét là vật Nhà nước cấm lưu hành; Đối với những vỏ gói niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng, đều cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG – Galaxy thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA – Wave S, biển kiểm soát 26K1-083.93, mang tên Nguyễn Thành P. Xét thấy bị cáo P đã dùng làm phương tiện phạm tội. Qua phần xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có căn cứ xác định là tài sản của bố bị cáo góp tiền để mua làm phương tiện phục vụ cho cả gia đình, do đó tuyên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thành P1.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên ở bản Phiêng Xa (Lào), nơi trao đổi mua bán ma túy ở nước CHDCND Lào nên Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu không đủ điều kiện để điều tra mở rộng vụ án, buộc bị cáo phải chịu độc lập về số ma túy bị thu giữ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 26/4/2017)

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong là vật chứng nhập kho tang vật vụ án Nguyễn Thành P, bên trong có mẫu L1= 2,11 gam, L2 = 15,87 gam; 02 mảnh giấy nilon màu xanh + 01 phong bì đã bóc mở; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Que thử xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Thành Phong, ngày 27/4/2017).

Trả lại cho ông Nguyễn Thành P1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA – Wave S, màu đen bạc, biển kiểm soát 26K1-083.93, số khung 078694, số máy 1242187 (không có giấy tờ kèm theo).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành P: 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy YGT- 5360, IMEI 358325/05/463489/5 vỏ màu đen bạc, màn hình cảm ứng (máy cũ đã qua sử dụng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/8/2017).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà